

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày: 11-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hoan

2. Bà Nguyễn Lê Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2021/TLST-HS ngày 07-12-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2021/QĐXXST-HS ngày 31-12-2021 đối với bị cáo:

Ngô N - sinh ngày: 09-7-1997 tại Ninh Thuận.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 7, phường Đông H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô L, sinh năm 1967, và bà: Trần Thị H, sinh năm 1969. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1975. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 1, phường Đông H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 21-8-2021, Ngô N chèo thuyền thúng của gia đình đi biển đánh cá, khi đi ngang qua thuyền thúng của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975, ở khu phố 1, phường Đông Hải, thành phố P đang neo đậu tại bãi biển, trước số nhà 03/B/24 Hải T, thuộc khu phố 2, phường Đông H, TP. P. N nhìn thấy 02 tấm lưới đánh cá Mai mỗi tấm dài 110,5 m có gắn phao màu đỏ, xanh của bà T, đang để trên thuyền thúng không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp lưới để đi đánh cá. N chèo thuyền thúng đến gần, lấy 02 tấm lưới bỏ vào thuyền thúng của mình rồi đem lưới trộm cắp được ra thuyền thúng máy khác, mang đi biển đánh cá. Đến ngày 31-8-2021, bà T đi qua bãi thúng thuộc khu phố 7, phường Đông H thì thấy Ngô N đang sử dụng lưới đánh cá Mai của mình bị mất nên trình báo Công an phường Đông H. Tại Cơ quan điều tra, N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp lại 02 tấm lưới mà N đã trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75 ngày 23-9-2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang Tháp Chàm kết luận: 02 tấm lưới đánh cá Mai mỗi tấm dài 110,5 m có gắn phao màu đỏ có giá trị là 4.800.000 đồng.

- Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu: 02 tấm lưới đánh cá Mai mỗi tấm dài 110,5 m có gắn phao màu đỏ, xanh, cho bà Nguyễn Thị T.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Ngô N.

Cáo trạng số 01/CT-VKSPR ngày 07-12-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố bị cáo Ngô N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên việc truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Bị cáo nói lời sau cùng: “Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội làm lại cuộc đời”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21-8-2021, tại bãi biển trước số nhà 3/B/24 đường Hải T thuộc khu phố 2, phường Đông H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, Ngô N đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 tấm lưới đánh cá Mai mỗi tấm dài 110,5 m có gắn phao màu đỏ, xanh của bà Nguyễn Thị T, có tổng giá trị 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm ngàn đồng). Cáo trạng số 01/CT-VKSPR ngày 07-12-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố bị cáo Ngô N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

[5] Trên cơ sở xem xét nguyên nhân phát sinh tội phạm, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về việc cho bị cáo hưởng án treo. Không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Cần ấn định mức án và thời gian thử thách phù hợp để bị cáo có thời gian sửa đổi.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Ngô N có thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị T 02 tấm lưới đánh cá Mai, mỗi tấm dài 110,5 m có gắn phao màu đỏ, xanh là đúng quy định của pháp luật

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án, ngày 11-01-2022.

Giao bị cáo Ngô N cho Ủy ban nhân dân phường Đông H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

(Đã giải thích án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- UBND P. Đông Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thiên Quan